TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HNGĐ-ST.
Ngày: 27/5/2020
V/v: *"Tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Dũng
2. Ông Trương Văn Hòa

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Thái Thị Vân – Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ**:** Ông Dương Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm vụ án HNGĐ thụ lý số: 37/2020/TLST–HNGĐ ngày 05/02/2020 về việc: "*Tranh chấp ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/4/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Kim C - Sinh năm 1993
Địa chỉ: Số 153, H16, ấp 1, xã XQ, huyện CM, tỉnh ĐN
- Bị đơn: Anh Thổ T - Sinh năm 1990
Địa chỉ: Số 279, H1, ấp 2, xã XQ, huyện CM, tỉnh ĐN.

(Chị Chi và anh Tâm có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện ngày 04/02/2020, bản tự khai và biên bản lấy lời khai và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Thổ T tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, kết hôn vào năm 2013 tại UBND xã XQ, đây là hôn nhân lần đầu của cả hai. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, anh T hay uống rượu say xỉn về đánh đập, chửi bới chị, thường hay kiếm chuyện với gia đình chị. Anh chị đã sống ly thân nhau hơn 07 tháng nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Thổ T vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc nhưng tại phiên tòa có mặt. Anh xác định quá trình tiến đến hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung như chị Chi trình bày là đúng. Anh thừa nhận có uống rượu nhưng không thường xuyên vì khi đi làm việc thi thoảng có giao lưu với bạn bè. Chị C ham chơi, có

biểu hiện không chung thủy trong cuộc sống vợ chồng. Anh nhắc nhở nhưng chị C không nghe, vợ chồng cãi vã nên trong lúc nóng giận, anh có tát tai chị C nhưng chỉ một lần duy nhất. Chị C bỏ về nhà cha mẹ sinh sống. Vợ chồng ly thân khoảng 7 tháng nay. Anh có đến hàn gắn tình cảm nhưng chị C không đồng ý. Khi đến nhà vợ để hàn gắn anh có uống rượu, có cãi vã với cha vợ, có bị em vợ đánh. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và HĐXX tuân thủ đúng quy định.

- Về nội dung vụ án: cho chị C được ly hôn anh T vì mâu thuẫn đã trầm trọng, hôn nhân không thể hàn gắn được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị Kim C có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Anh T hiện đăng ký hộ khẩu tại xã XQ. Như vậy, đây là vụ án "Tranh chấp về ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ theo Điều 35 BLTTDS.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị C là nguyên đơn, anh T là bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh T tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã X Q, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai vào ngày 08/01/2013 nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu của chị C nhận thấy: Chị C yêu cầu được ly hôn với anh T, nguyên nhân nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, anh T hay uống rượu say xỉn về chửi bới, đánh đập chị, gây mâu thuẫn với gia đình chị. Anh T cho rằng chị Cham chơi, có biểu hiện không chung thủy nên dẫn đến vợ chồng cãi vã nhau. Anh T thừa nhận có uống rượu, có đánh chị C, giữa anh và gia đình vợ có xảy ra xô xát, đánh nhau, vợ chồng đã sống ly thân, anh đã có ý định hàn gắn tình cảm nhưng chị C không đồng ý. Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng đã rạn nứt trầm trọng nhưng không đồng ý ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cho chị C được ly hôn với anh T là phù hợp.

[5] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên không xét.

[6] Về án phí: Chị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Về ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội Đồng xét xử nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147 và 273 của Bộ luật TTDS;

Các điều 51 và Điều 56 của Luật HNGĐ năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Cho chị Hoàng Thị Kim C được ly hôn với anh Thổ T.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: các đương sự khai không có nên không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị C nộp 300.000 đồng án phí LHST, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị C đã nộp tại biên lai số 0001816 ngày 04/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị C đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- Chi cụcTHADS H.Cẩm Mỹ;
- UBND xã XQ
(01/2003);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tùng